

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HC-ST

Ngày 22 - 9 - 2022

"Khiếu kiện hành vi hành chính"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Đình Cam; Ông Trần Quyết Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Thiều Thị Minh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:
Bà Vương Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý 04/2022/TLST-HC ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HC ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Trần Thị L; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn P, thị trấn M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Cao Xuân H, địa chỉ: Văn phòng Luật sư Đ, Đoàn Luật sư tỉnh Hà Giang, tổ 07, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy Bn nhân dân huyện Y;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Sùng Mí T - Chủ tịch huyện Y; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình D – Phó Chủ tịch UBND huyện Y. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Y; Người đại diện theo pháp luật: Ông PH Chung T– Chức vụ: Phó Giám đốc. Có mặt.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Y; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu T – Chức vụ: Trưởng phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2022; Đơn sửa đổi bổ sung ngày 25/4/2022 người khởi kiện - Bà Trần Thị L và người đại diện theo ủy quyền của bà L ông Cao Xuân H trình bày: Vào ngày 26/10/2020, tôi khởi kiện vụ án hành chính về việc chủ tịch UBND huyện Y ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tới Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Ngày 08/3/2021 UBND huyện Y mới chịu trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình tôi, sau phiên đối

thoại thành tại Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Ngày 11/3/2021 tôi được cấp có thẩm quyền giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0054322 cấp ngày 31/8/1994 mang tên hộ ông Nguyễn Ngọc B. Do một số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND huyện cấp cho gia đình tôi những năm 2006 – 2013 phần thông tin trong một số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đầy đủ. Sau gần 40 năm do biến đổi khí hậu, một số thửa đất huyện đã quyết định thay đổi về mục đích sử dụng từ trồng lúa nay chuyển sang trồng cây hàng năm vì không có nước. Hơn nữa diện tích cấp mới đã cấp chồng lên diện tích đất nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0054322 cấp ngày 31/8/1994 mà tôi đã được cấp. Gia đình tôi gặp khó khăn về kinh tế, cần tiền chữa bệnh cho chồng. Ngày 20/12/2019 vợ chồng tôi có giao kết hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13, diện tích là 226,4m², mục đích sử dụng đất là đất trồng cây hàng năm, nằm trong giấy chứng nhận số BT530513, chúng tôi thực hiện việc giao kết hợp đồng và nhận tiền chuyển nhượng tại phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên không thể thực hiện được vì diện tích đất trong giấy chứng nhận của tôi đã bị cấp chồng lên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1994, nên không thể sử dụng trong các giao dịch dân sự như cầm cố, tặng cho, chuyển nhượng... Vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xem xét hành vi hành chính của UBND huyện Y trong việc không thực hiện cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513. Nếu bên nhận chuyển nhượng yêu cầu bồi thường thiệt hại, UBND huyện phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Người bị kiện là UBND huyện Y trình bày: Qua kiểm tra, rà soát công tác tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận giao dịch một cửa trực thuộc UBND huyện và theo báo cáo số 19/BC-CNHYM ngày 14/6/2022 của văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y cho thấy đến thời điểm hiện nay các cơ quan đơn vị chức năng của huyện không nhận được hồ sơ của bà Trần Thị L, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BT530513. Năm 2020 qua công tác kiểm tra cho thấy UBND huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BT530513 vào ngày 26/12/2013 cho ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L đối với thửa đất số 507 tờ bản đồ số 13 diện tích 226,4m² địa chỉ thửa đất tại thôn P, thị trấn Y, huyện Y, loại đất trồng cây hàng năm khác đã chồng lên diện tích đã được UBND huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành E0054322 vào ngày 31/8/1994 theo quyết định 987/QSĐĐ/81QĐ-UB cho ông Nguyễn Ngọc B đổi với thửa đất số 224,233, tờ bản đồ số 12, diện tích 135m² và 175m² loại đất trồng lúa tại đội 2, HTX N, xã Y huyện Y tỉnh Hà Giang (nay là thôn Phắc Nghè, thị trấn Y) là trái quy định, nên ngày 05/3/2021 sau khi thống nhất người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L; UBND huyện Y đã Bn hành quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình cá nhân theo đó giấy chứng nhận có số phát hành gắn liền với đất của hộ gia đình cá nhân. Theo đó giấy chứng nhận có số phát hành BT530513 (thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m² mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác) cấp cho ông Nguyễn Ngọc B, bà Trần Thị L

đã bị thu hồi và không có giá trị pháp lý. Ngày 11/3/2021 phòng tài nguyên và môi trường huyện đã bàn giao quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình cá nhân cho ông Cao Xuân H là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L đồng thời ông H cũng đã giao lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành BT530513 cho cơ quan phòng tài nguyên và môi trường, văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y để chỉnh lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật. Qua công tác quản lý đất đai thấy hiện nay thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13 (nay là thửa 224, 233 tờ bản đồ số 12) đang xảy ra tranh chấp giữa hai gia đình ông Nguyễn Ngọc Thư vợ là Hoàng Thị Hoàn với bà Trần Thị L. UBND huyện Y đã giải quyết theo thẩm quyền tuy nhiên kết quả giải quyết thông qua hòa giải tại cơ sở không thành. Ngày 06/7/2021 ông Nguyễn Ngọc Thư vợ là bà Hoàng Thị H tiếp tục gửi đơn đến UBND huyện Y yêu cầu giải quyết, UBND huyện Y đã ban hành văn bản số 1022/UBND-TNMT ngày 30/8/2021 về việc trả lời nội dung đơn của bà Hoàng Thị Hoàn lần 2, hiện vụ việc tranh chấp chưa giải quyết xong. Do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513 đã bị thu hồi theo quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, nên giấy chứng nhận nêu trên không còn giá trị pháp lý. Vì vậy UBND huyện Y không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L.

Ý kiến của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Y ông Nguyễn Hữu Tuyên trình bày: Tôi đồng ý với ý kiến của UBND huyện Y, ngoài ra tôi bổ sung thêm một nội dung là tranh chấp giữa gia đình bà H và bà L gần đây tôi nghe nói đã được hòa giải nội bộ trong gia đình, nhưng chưa lập biên bản. Giai đoạn 2005-2006 thực hiện kế hoạch dồn điền đổi thửa với địa bàn rộng nên đã cấp giấy chứng nhận chồng lấn đã được cấp năm 1994. Sau khi nghiên cứu quy định của pháp luật thì cơ quan tôi đã tham mưu với UBND huyện ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận đã bị cấp chồng lấn. Theo đó giấy chứng nhận này đã không còn giá trị pháp lý. Nếu bà Trần Thị L cấp đổi giấy chứng nhận thì phải sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1994. Trong trường hợp nhu cầu gia đình muốn chuyển mục đích sử dụng đất thì phải lập hồ sơ khác phù hợp với quy hoạch của huyện thì chúng tôi sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện tôi không đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Y ông PH Chứng Thành trình bày: Bà Trần Thị L khởi kiện UBND huyện Y, trong việc không cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BT 530513 (tờ bản đồ số 13, thửa đất số 503; diện tích 226,4m²). Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện tại, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Y chưa nhận được hồ sơ của bà Trần Thị L, đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BT 530513 (nêu trên). Qua kiểm tra thì giấy chứng nhận có số phát hành BT

530513 (nêu trên) không còn giá trị pháp lý. Lý do: UBND huyện Y đã thu hồi giấy chứng nhận có số phát hành BT 530513 (nêu trên) tại Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 (do thửa đất bị cấp trùng). Mặt khác, tại vị trí thửa đất nêu trên, hiện nay đang xảy ra tranh chấp giữa hai gia đình bà Trần Thị L với gia đình ông Nguyễn Ngọc Thư, bà Hoàng Thị H. UBND thị trấn Y đã giải quyết theo thẩm quyền, tuy nhiên kết quả hoà giải không thành. Hiện nay vụ việc tranh chấp giữa hai gia đình chưa giải quyết xong.

Từ những lý do nêu trên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Y không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện không nhất trí với yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử tại phiên tòa; Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng hành chính, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà L là không có căn cứ để chấp nhận, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 4 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L về hành vi hành chính của UBND huyện Y.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, HĐXX sơ thẩm nhận thấy:

Ngày 08/3/2021, Ủy Bn nhân dân huyện Y ban hành Quyết định số 296/QĐ-UB về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân cấp số phát hành số BT530513 do Ủy Bn nhân dân huyện Y cấp cho ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L ngày 26/12/2013. Lý do thu hồi: thửa đất bị cấp chồng; Ngày

13/4/2021, bà Trần Thị L nộp hồ sơ tại văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y để xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513 do Ủy Bn nhân dân huyện Y cấp ngày 26/12/2013 đối với thửa đất số 507 tờ bản đồ số 13 diện tích 226,4m², mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác; Ngày 31/5/2021, văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y gửi phiếu xin lỗi bà L vì không trả kết quả đúng hẹn với lý do là thửa đất bị cấp chồng nên cần có thời gian để xem xét; Ngày 06/4/2022, bà Trần Thị L có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang về hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện Y về việc không thực hiện việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng cho bà là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính và trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính; Vì vậy Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang thụ lý và giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, HĐXX xét thấy:

[3] Nguồn gốc đất: Hộ ông Nguyễn Ngọc B được Ủy ban nhân dân huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0054322 ngày 31/8/1994 với tổng diện tích 6.650m². Trong đó có 290m² là đất thổ cư còn lại là đất trồng lúa. Năm 2004, UBND huyện Y thực hiện kế hoạch dồn điền đổi thửa, do thửa đất 233 tờ bản đồ số 13 diện tích 200m² và thửa đất số 224 tờ bản đồ số 12 giáp liền nhau nên được gộp vào một thửa thành thửa số 507 tờ bản đồ số 13 diện tích 226,4m². Nên ngày 26/12/2013 UBND huyện Y cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513 cho hộ ông Nguyễn Ngọc B, vợ là bà Trần Thị L.

[4] Văn bản số 670/UBND-TNMT ngày 20/6/2022 của Ủy Bn nhân dân huyện Y có nội dung: Năm 2020 qua công tác kiểm tra cho thấy UBND huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BT530513 vào ngày 26/12/2013 cho ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L đối với thửa đất số 507 tờ bản đồ số 13 diện tích 226,4m² đã chồng lên diện tích đã được UBND huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành E0054322 vào ngày 31/8/1994 theo quyết định số 81/QĐ-UB cho ông Nguyễn Ngọc B đối với thửa đất số 224 và thửa số 233.

[5] Xét thấy, diện tích đất 226,4m² thửa đất số 507 tờ bản đồ số 13 do Ủy Bn nhân dân huyện Y cấp cho hộ ông B, bà L đã bị chồng lên diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Y Bn hành quyết định số 296/QĐ-UB thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp số BT530513 do Ủy ban nhân dân huyện Y cấp cho ông Nguyễn Ngọc B và bà Trần Thị L ngày 26/12/2013. Theo quyết định nêu trên thì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không còn giá trị pháp lý

[6] Sau khi Bn hành quyết định số 296/QĐ-UB ngày 08/3/2021 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp ông B, bà L không có khiếu nại, không có ý kiến hay phản đối gì đối với quyết định nêu trên.

[7] Theo nội dung đơn khởi kiện, bà Trần Thị L cho rằng mặc dù bà đã

nộp hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Ủy ban nhân dân huyện Y không thực hiện nhiệm vụ công vụ trong việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 507, tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m²

[8] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Y cho rằng thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m² đã cấp chồng lên thửa đất mà hộ ông B, bà L đã được cấp năm 1994 theo quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 31/8/1994 của UBND huyện Y (cùng thửa đất cấp hai lần) nên ngày 08/3/2021 UBND huyện Y ban hành quyết định số 296/QĐ-UB thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530515 đã cấp cho hộ ông B, bà L. Nên bà L khởi kiện là không có căn cứ, vì vậy UBND huyện Y đề nghị HĐXX xử bác yêu cầu khởi kiện của bà L.

[9] Đối với phiếu xin lỗi ngày 31/5/2021 của văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y, bà L cho rằng Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y hứa sẽ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513, tờ bản đồ số 13, thửa đất số 507, diện tích 226,4m². Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại UBND huyện Y vẫn không thực hiện lời hứa. Xét thấy, phiếu xin lỗi của văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Y không thể hiện nội dung là sẽ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà.

[10] Mặt khác, HĐXX xét thấy: Đối với thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m² do Ủy ban nhân dân huyện Y cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông B, bà L ngày 26/12/2013 là thửa đất đang tranh chấp giữa hộ ông Nguyễn Ngọc T và bà Hoàng Thị H với hộ ông B, bà L. Bà L không khởi kiện vụ án dân sự về tranh chấp quyền sử dụng đất tại Tòa án có thẩm quyền để xác định ai là người có quyền sử dụng diện tích đất này.

[11] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX xét thấy Ủy ban nhân dân huyện Y không thực hiện nhiệm vụ công vụ không cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 507 tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m² cho hộ ông B, bà L là có căn cứ. Vì vậy yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính đối với Ủy ban nhân dân huyện Y là không có căn cứ.

[12] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại, xét thấy quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh hành vi hành chính của UBND huyện Y trong việc không cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà, có gây thiệt hại cho bà hay không. Xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên HĐXX không xem xét.

[13] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[14] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

[15] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 1 Điều 193; khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L về hành vi hành chính của UBND huyện Y không thực hiện cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT530513, thửa đất số 507, tờ bản đồ số 13, diện tích 226,4m².

2. Về án phí: Bà Trần Thị L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000đ (*B trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp (do ông Cao Xuân H nộp thay) theo biên L số 0000079 ngày 09/5/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Trường

